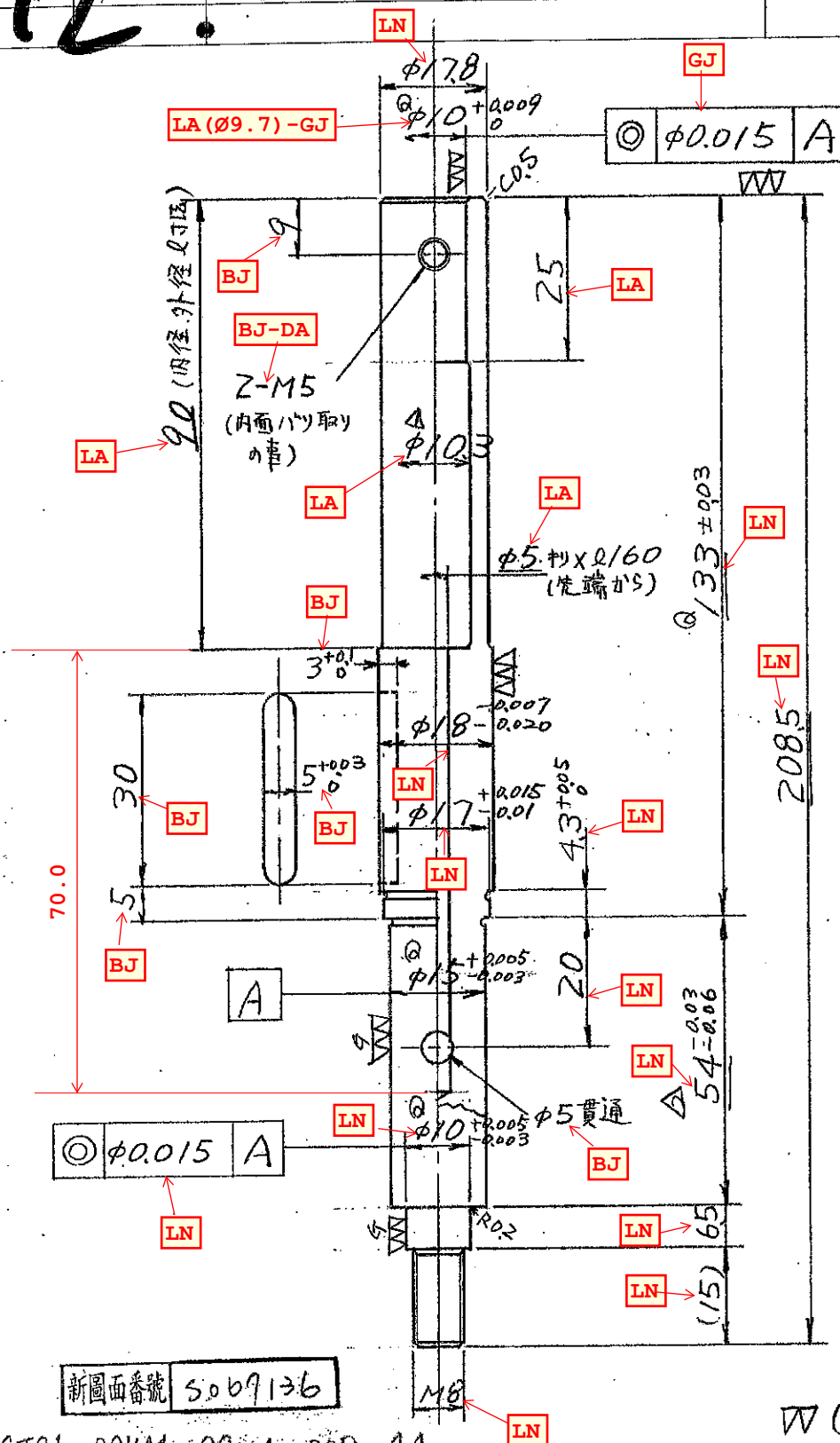


8/12

訂正	日付	訂正記事	担当	削り加工普通寸法公差
訂	6.11.29	FS-578VA 生産につき、内径変更		0.5以上6以下 土0.1
訂	8.3.14	公差変更 $54 \pm 0.03 \Rightarrow 54 \pm 0.06$ (27号現物)		6ヲコエ30 土0.2
正				30~120 土0.3
				120~315 土0.5



Q印部、特に
注意して加工の事

1. VẬT LIỆU:
SK-3
Ø19*214
G

W (W, W)

新圖面番號 5069136

CT01-004M-00-1-008-AA

番号	部 品 名	材 質	数/台	備 考
	15 軸	SK5	16	
尺 度	熱 処 理	表面処理		
1 (1/1)	焼 入 焼 戻 HRC	S0B		
部分記号	図 面 番 号	BAG No.		
	SCD-1-008A			

機 械 名 B-W
製 図 日 8.11.29
設 計 付 承認
検 図

マフチモーター株式会社

SNO: **S067136**

SỐ PCS TỐI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG:

NGƯỜI THIẾT LẬP: **10197**

DIỄN GIẢI	THỜI GIAN CHUẨN 1P
1.VẬT LIỆU: SK-3 Ø19*214	LN:90 LA:60 BJ:40 DA:10 GJ:60 AB:10 KT